

Văn hoá với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội : Luận văn ThS / Nguyễn Thành Trung ; Nghd. : PGS.TSKH. Lương Đình Khải . - H. : ĐHKHXH & NV, 2006 . - 70 tr. + Tóm tắt+Đĩa mềm

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
PHẦN MỞ ĐẦU	3
PHẦN NỘI DUNG	8
CHƯƠNG 1	
CÁC QUAN NIỆM CƠ BẢN VỀ VĂN HÓA VÀ TIẾN BỘ XÃ HỘI	
1.1. Quan niệm về văn hóa	8
1.2. Quan niệm về tiến bộ xã hội và những tiêu chuẩn cơ bản	10
CHƯƠNG 2	
VĂN HÓA - TIÊU CHUẨN ĐẶC BIỆT CỦA TIẾN BỘ XÃ HỘI	
2.1. Tiêu chuẩn văn hoá của tiến bộ xã hội	15
2.2. Một số vấn đề về tiêu chuẩn văn hóa của tiến bộ xã hội ở nước ta hiện nay	19
KẾT LUẬN	25

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong xã hội, nếu đời sống vật chất được biểu hiện tập trung cụ thể ở lao động sản xuất vật chất, và lao động sản xuất là thước đo đánh giá sự phát triển kinh tế, đời sống vật chất, thì đời sống tinh thần được thể hiện tập trung ở văn hoá với tính cách là nền tảng tinh thần của xã hội. Trong lịch sử, tiến bộ xã hội là một xu hướng tất yếu. Đó là xu hướng vươn tới trình độ cao hơn của sự phát triển, vươn tới trạng thái hoàn thiện hơn của xã hội, là mục tiêu mà con người luôn luôn hướng tới.

Ngày nay, bên cạnh việc coi kinh tế là động lực, là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội, thì văn hóa cũng đóng một vai trò quan trọng, có thể xem là một thước đo của tiến bộ xã hội. Bởi vì, nếu chỉ coi trọng kinh tế thì xã hội sẽ phát triển một cách lệch lạc, không cân đối, con người chìm đắm trong các lợi ích kinh tế mà không quan tâm đến các giá trị sống khác - các giá trị này nằm trong văn hóa. Chính vì vậy, có thể xem văn hóa là một tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội để đánh giá xu hướng phát triển của thời đại làm cho xã hội phát triển hài hoà, ổn định, bền vững hơn. Thực tế lịch sử cho thấy mỗi dân tộc muốn phát triển một cách toàn diện, bền vững, ổn định thì phải dựa trên nền tảng văn hóa của dân tộc mình.

Con người luôn hướng đến những giá trị cao quý để phục vụ cho đời sống của mình, thúc đẩy cho điều kiện sống của mình ngày càng hoàn thiện hơn nữa. Điều đó được thể hiện bằng việc thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội ở trạng thái văn hóa phát triển cao, cũng có nghĩa là làm phong phú, sinh động thêm đời sống tinh thần của con người. Văn hoá là tổng hòa những giá trị tinh túy được

con người rút ra từ quá trình lao động xã hội, từ các quan hệ giữa người với người. Hoạt động lao động, sinh hoạt văn hoá tạo ra các giá trị vật chất và những giá trị tinh thần thể hiện sự phát triển của chính con người. Văn hóa đã được xác định là nền tảng tinh thần của xã hội. Sự phát triển của xã hội thể hiện và được đánh giá bằng các tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội. Hiện nay có nhiều thước đo khác nhau cho tiến bộ xã hội: có những thước đo mang tính tổng hợp: mức độ giải phóng con người, trình độ lực lượng sản xuất, sự phát triển của các hình thái kinh tế xã hội□ và cũng có những thước đo mang tính cụ thể: HDI, GDP,□ thể hiện các mặt, các khía cạnh của đời sống kinh tế, chính trị□ Tuy nhiên, để đánh giá sự phát triển xã hội thì nếu chỉ đánh giá bằng các thước đo cụ thể như HDI, GDP là vẫn chưa đầy đủ. Khía cạnh văn hóa nói riêng và lĩnh vực văn hóa nói chung chưa được thể hiện rõ trong các thước đo đó.

Trong xu hướng toàn cầu hoá, việc xác định những tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội là rất cần thiết, vì chỉ có như vậy thì mới có thể xác định được phạm vi, tiêu chí trong xu hướng tiến bộ chung theo những tiêu chí của thế giới. Trong những tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội, văn hóa cần phải được xem như là một tiêu chuẩn có tính chất nền tảng để đánh giá sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên, trong xu thế đa dạng của thế giới, ở mỗi quốc gia đều có sự chuyển biến, tiếp xúc, giao thoa với các nền văn hóa trên thế giới. Sự đa dạng văn hoá là một đặc điểm cơ bản của thế giới, và là một hình thức biểu hiện của sự văn minh, tiến bộ của thế giới. Do vậy, việc xác định và đánh giá đúng vị trí và vai trò của văn hóa trong sự phát triển với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội là một việc cần thiết đang được đặt ra về cả mặt lý luận cũng như thực tiễn trong quá trình nghiên cứu. Nếu văn hoá là tiêu chí tinh thần, thước đo trí tuệ và đạo đức, thì việc đánh giá đúng đắn văn hoá với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội cũng là một phương thức để đánh giá sự phát triển con người, xã hội. Trên một phương diện nhất định, văn hóa thể hiện vai trò của mình bằng khả năng phát triển tiềm năng con người, là thước đo nhân bản, trình độ phát triển năng lực bản chất bên trong con người.

Do vậy, việc nghiên cứu các giá trị và thành tựu văn hóa đã đạt được với tính cách là thước đo tiến bộ xã hội sẽ giúp chúng ta nhận thức sâu sắc hơn vai

trò, vị trí của văn hoá, tiến bộ xã hội và sự phát triển xã hội nói chung, cũng như sự phát triển của văn hoá nói riêng, có thể bổ sung thêm tiêu chuẩn đánh giá tiến bộ xã hội. Đó là lý do chính mà chúng tôi lựa chọn vấn đề *văn hoá với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội* làm đề tài nghiên cứu của luận văn này.

2. Tình hình nghiên cứu

Văn hóa và tiến bộ xã hội là những vấn đề luôn thu hút được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, các nhà hoạt động xã hội, các nhà quản lý. Việc nghiên cứu văn hóa đã được bộ môn chuyên ngành nghiên cứu - đó là Văn hoá học, xuất hiện cách đây không lâu. Các nhà nghiên cứu đã đề xuất rất nhiều định nghĩa về văn hóa từ các góc độ khác nhau. Họ cũng xác định vị trí, vai trò và ảnh hưởng của văn hóa trong đời sống xã hội nói chung cũng như trong những điều kiện, giai đoạn lịch sử xã hội xác định.

Khi bàn đến vấn đề văn hóa, các tác giả chủ yếu nghiên cứu dưới góc độ văn hóa là động lực của sự phát triển chứ không phải với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội. Trong đó có một số tác phẩm như *Góp phần tìm hiểu tư tưởng cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của văn hóa trong sự phát triển của xã hội* của Hoàng Thị Hạnh; *Văn hóa □ mục tiêu và động lực của sự phát triển xã hội* của Nguyễn Văn Huyền. Trong những tác phẩm này, các tác giả chủ yếu nghiên cứu vai trò của văn hoá trong sự phát triển xã hội, các quá trình văn hóa, các giá trị và thành tựu văn hóa đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng, không chỉ khẳng định tính đúng đắn về vai trò lãnh đạo của Đảng mà còn giúp chúng ta nhận thức sâu sắc hơn về các mối liên hệ phổ biến giữa văn hóa và các vấn đề khác như chính trị, kinh tế...

Trong những năm gần đây, vấn đề tiến bộ xã hội và những tiêu chuẩn đánh giá tiến bộ xã hội cũng đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Nhiều đề tài được triển khai tập trung nghiên cứu các tiêu chuẩn đánh giá tiến bộ xã hội khác nhau như: tiêu chuẩn kinh tế, khoa học - kỹ thuật, nhân quyền, giáo dục □ Ngoài ra, người ta đã đưa ra một số tiêu chuẩn mới để đánh giá tiến bộ xã hội thông qua những tiêu chuẩn cụ thể như bình đẳng giới, GDP, HDI □ Đề tài *Về tiến bộ xã hội - một số lý luận cấp bách*, 2002, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, do Nguyễn Trọng Chuẩn chủ biên, đã phân tích những vấn đề cơ bản của

tiến bộ xã hội như khái niệm vận động, phát triển và tiến bộ xã hội, sự phát triển lịch sử của các quan niệm về tiến bộ xã hội, về các hình thức cũng như một số tiêu chuẩn tiến bộ xã hội. Đặc biệt, đề tài đã xem xét xu hướng tiến bộ của xã hội trong những quan hệ nhất định với văn hóa. Tuy nhiên, vì đây là một công trình về tiến bộ xã hội, do đó, vấn đề văn hoá với tính cách là tiêu chuẩn cụ thể của tiến bộ xã hội không được nghiên cứu một cách trực tiếp và các tác giả cũng không trình bày một cách hệ thống nội dung của tiêu chuẩn văn hóa.

Có thể thấy rằng trong các công trình nghiên cứu đã công bố, vấn đề tiêu chuẩn văn hóa của tiến bộ xã hội chưa có nhiều tác giả nghiên cứu. Trong những năm cuối của thế kỷ trước có một số đề tài nghiên cứu của Hồ Sĩ Quý về tiến bộ xã hội và những vấn đề liên quan như: *Văn hoá và tiến bộ xã hội*, Tạp chí Triết học, số 2, tháng 6-1995; *Vấn đề tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội*, Tạp chí Triết học, số 1, tháng 2-1997; *Về khái niệm tiến bộ xã hội*, Tạp chí Triết học, số 4, tháng 12-1998. Trong các tác phẩm này, tác giả đã đưa ra quan điểm về tính quy định của văn hóa đối với tiến bộ xã hội nói riêng cũng như xu hướng phát triển của xã hội. Tác giả cho rằng các khuynh hướng, biểu hiện của tiến bộ xã hội, dù trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào cũng đều được đánh giá và tuân theo những quy tắc, chuẩn mực văn hóa; “Mọi sự phát triển, xét cho cùng, nếu muốn đi thật xa, muốn trở thành bền vững đều phải nằm trong quỹ đạo của cái văn hóa” □ Do vậy có thể coi văn hóa, hay nói chính xác hơn là logic của văn hóa là “hành lang an toàn” của sự tiến bộ” [72, 43]. Mặc dù nội dung và những tiêu chí cụ thể của văn hóa chưa được đề cập rõ nét, song tác giả đã đưa ra quan điểm xem xét văn hóa trong tính chỉnh thể của đời sống xã hội, khẳng định văn hóa là hiện thân của tiến bộ xã hội: “□ tiến bộ xã hội đã là quá trình gắn liền với văn hóa, bị quy định bởi các khuôn thước văn hóa hoặc chí ít cũng là cái không được phép vi phạm các giá trị văn hóa nền tảng nội sinh”. [75,137].

Nhìn chung, cho đến nay, nhiều nhà nghiên cứu đã đề cập đến một số tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội, quan hệ văn hóa và tiến bộ xã hội, xem xét vị trí và vai trò của văn hóa với tư cách là động lực, mục tiêu của sự phát triển xã hội. Nhưng vẫn chưa có những đề tài nghiên cứu về văn hoá với tính cách là thước đo, tiêu

chuẩn của tiến bộ xã hội. Chính vì vậy, chúng tôi cố gắng làm rõ một số khía cạnh của vấn đề văn hóa với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội.

3. Mục đích và nhiệm vụ của đề tài

a) Mục đích:

- Từ góc độ triết học luận giải và khẳng định văn hóa là tiêu chuẩn đặc biệt của tiến bộ xã hội.

b) Nhiệm vụ:

- Làm rõ khái niệm văn hoá, tiến bộ xã hội, nêu lên một cách khái quát về những tiêu chuẩn cơ bản của tiến bộ xã hội.

- Làm rõ một số khía cạnh sự cần thiết, tính tất yếu của việc xem văn hóa với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội.

4. Phạm vi nghiên cứu của luận văn

Nghiên cứu một trong những khía cạnh của mối quan hệ giữa văn hóa và tiến bộ xã hội - khía cạnh tiêu chuẩn văn hóa của tiến bộ xã hội.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- *Cơ sở lý luận:* Cơ sở lý luận của luận văn là chủ nghĩa duy vật lịch sử, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hoá, về tiến bộ xã hội, những thành tựu của các nghiên cứu về quan hệ giữa văn hóa và tiến bộ xã hội trong thời gian qua.

- *Phương pháp nghiên cứu:* Phương pháp nghiên cứu được sử dụng trong luận văn là các phương pháp phân tích và tổng hợp, lịch sử và lôgic, trừu tượng hóa, khái quát hoá.

6. Đóng góp của luận văn

Luận văn luận giải và chứng minh rằng văn hóa là một trong những thước đo, tiêu chuẩn, thậm chí là tiêu chuẩn đặc biệt của tiến bộ xã hội.

7. Ý nghĩa của luận văn

Luận văn nâng cao nhận thức trong việc tìm hiểu và đánh giá đúng vị trí, vai trò của văn hóa với tư cách là nền tảng tinh thần, là tiêu chí phát triển, tiến bộ của xã hội, văn hoá là một trong những thước đo tiến bộ xã hội. Bên cạnh đó, luận văn còn có thể làm tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu và giảng dạy các

chuyên đề về triết học văn hóa, văn hóa học trong một số trường Cao đẳng, Đại học.

8. Kết cấu của luận văn.

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn bao gồm 2 chương với 4 tiết.

PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG 1

CÁC QUAN NIỆM CƠ BẢN VỀ VĂN HOÁ VÀ TIẾN BỘ XÃ HỘI

1.1. Quan niệm về văn hóa

Trong sự phát triển của xã hội, văn hoá có vị trí và vai trò đặc biệt, đồng thời văn hóa cũng chi phối sự vận động và phát triển của xã hội. Từ khi xuất hiện và tồn tại đến nay, văn hoá luôn là một phần tất yếu của xã hội và tồn tại một cách phong phú, đa dạng.

Đến nay, đã có trên 600 định nghĩa. Chúng tôi dẫn ra một số định nghĩa đáng chú ý:

Trong *Từ điển tiếng Việt*, văn hoá được coi là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử. Văn hoá cũng là những hoạt động của con người nhằm thoả mãn nhu cầu tinh thần của con người.

Theo *Bách khoa thư Liên Xô*, văn hóa là trình độ phát triển lịch sử của xã hội và của con người, biểu hiện trong các kiểu và các hình thức tổ chức đời sống và hành động của con người, cũng như trong các giá trị vật chất và giá trị tinh thần do con người tạo ra. Văn hóa có thể được dùng để chỉ trình độ phát triển về mặt vật chất và tinh thần của những xã hội, dân tộc, bộ tộc cụ thể (thí dụ văn hóa cổ đại, văn hóa Maya, văn hóa Trung Quốc...). Theo nghĩa hẹp, văn hóa chỉ liên quan tới đời sống tinh thần của con người.

Ở *khía cạnh triết học*, văn hóa được hiểu là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người tạo ra trong quá trình thực tiễn xã hội, lịch sử và tiêu biểu cho trình độ đạt được trong lịch sử phát triển xã hội. Theo nghĩa hẹp hơn, người

ta quen nói về văn hóa vật chất (kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, giá trị vật chất) và văn hóa tinh thần (khoa học, nghệ thuật, văn học, triết học, đạo đức, giáo dục...). Văn hóa là một hiện tượng lịch sử phát triển phụ thuộc vào sự thay thế các hình thái kinh tế - xã hội.

Theo hướng tiếp cận khái niệm văn hoá từ góc độ coi văn hóa là sự thể hiện tương quan mối quan hệ giữa con người - tự nhiên - xã hội, Trần Ngọc Thêm xác định: "văn hoá là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy, qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội". Trần Quốc Vượng quan niệm "văn hóa, trước hết, là một sự *trả lời*, một sự *ứng phó*, của một cộng đồng dân cư, trước những *thách thức* của những điều kiện địa lý - khí hậu (géoclimatique), và sau đó là sự *trả lời*, *ứng phó*, trước những điều kiện xã hội - lịch sử".

Văn hóa là sản phẩm của quá trình lao động của con người, là một kiểu quan hệ người - người. Trong quá trình lao động, con người phải sử dụng ngôn ngữ, hành động giao tiếp với nhau. Văn hoá thể hiện trình độ người của các quan hệ xã hội. Phan Ngọc nhận định rằng, văn hóa là một quan hệ. Nó là mối quan hệ giữa thế giới biểu tượng và thế giới thực tại. Quan hệ ấy biểu hiện thành kiểu lựa chọn riêng của một tộc người, một cá nhân so với một tộc người khác, một cá nhân khác.

Khi phát động *Thập kỷ phát triển văn hóa*, UNESCO đã khẳng định vị trí và vai trò của văn hóa, xem văn hóa là một trong những cội nguồn trực tiếp của phát triển xã hội, phản ánh và thể hiện một cách tổng quát, sống động mọi mặt của cuộc sống (cá nhân và các cộng đồng) đã diễn ra trong quá khứ, cũng như đang diễn ra trong hiện tại; nó đã cấu thành nên một hệ thống các giá trị, truyền thống, thẩm mỹ và lối sống mà dựa trên đó từng dân tộc tự khẳng định bản sắc riêng của mình.

Với quan niệm văn hóa là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam quan niệm văn hoá là động lực tinh thần thúc đẩy sự phát triển xã hội, là yếu tố căn bản của đời sống xã hội, có tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực xã hội khác. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khoá VII của Đảng coi văn hoá là "nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực

thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời là một mục tiêu của chủ nghĩa xã hội". Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII khẳng định thêm rằng: "Các nhân tố văn hoá phải gắn kết chặt chẽ với đời sống và hoạt động xã hội trên mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội, luật pháp, kỷ cương,... biến thành nguồn lực nội sinh quan trọng nhất của sự phát triển".

Văn hóa là hiện thân, là mục tiêu của sự phát triển, dựa trên nền tảng duy trì, phát triển và phát huy các giá trị truyền thống và có sự kết nối giữa những giá trị truyền thống với hiện tại và tương lai. Mục tiêu của bất cứ quốc gia nào đều đề cao chiến lược phát triển mọi mặt của đời sống xã hội, kinh tế, chính trị, văn hóa... do đó việc nâng cao chất lượng sống trong xã hội là điều cần thiết.

Từ các cách hiểu khác nhau về văn hóa nói trên, chúng ta có thể rút ra rằng *văn hóa là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người tạo ra thể hiện trình độ phát triển của con người và xã hội tương ứng với từng giai đoạn phát triển nhất định của lịch sử xã hội*. Văn hóa là một sản phẩm đặc biệt của con người với những giá trị nhất định trong một thời điểm xác định cụ thể, cũng như có những ảnh hưởng nhất định đến tương lai, đồng thời, lại thay đổi và phát triển theo những xu hướng khác nhau theo từng giai đoạn lịch sử.

1.2. Quan niệm về tiến bộ xã hội và những tiêu chuẩn cơ bản

*** *Khái quát chung về khái niệm tiến bộ xã hội***

Tiến bộ là một trình độ cao của sự phát triển, là xu thế phát triển của xã hội, là xu hướng đi lên của lịch sử. Trong các quan niệm khác nhau, khái niệm tiến bộ được hiểu là sự vận động tiến lên phía trước; là một khuynh hướng phát triển tất yếu chuyển từ thấp lên cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn. Mỗi khoa học khi nghiên cứu về tiến bộ xã hội đều xuất phát từ góc độ chuyên ngành của mình để nghiên cứu, nhưng khái niệm tiến bộ xã hội được nhìn từ góc độ riêng từng chuyên ngành khó có thể trở thành một khái niệm phổ quát cho tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong lịch sử tư tưởng nhân loại, con người cố gắng nhận thức về con đường vận động của xã hội loài người. Do đó đã xuất hiện nhiều nhà tư tưởng có quan niệm và nhận thức khác nhau về sự vận động của xã hội. Quan điểm về nhận thức sự vận động của xã hội theo chiều hướng thụt lùi (thoái bộ) cho rằng xã hội

hiện tại là một hiện trạng xã hội điêu tàn, suy vong. Theo quan điểm này có một số nhà tư tưởng tiêu biểu sau:

Người đầu tiên phải nhắc đến là Hêxiốt - một nhà thông thái đa thần giáo người Hy Lạp, sống vào khoảng thế kỷ VIII trước công nguyên. Hêxiốt cho rằng sự vận động của xã hội loài người là một sự vận động có khuynh hướng đi xuống (thoái bộ) theo quá trình từ "thế kỷ vàng" đến "thế kỷ sắt", trong quá trình đó, giai đoạn sắt là giai đoạn kết thúc một chu kỳ vận động và biến đổi của thế giới.

Khổng Tử đưa ra quan niệm rằng sự vận động của xã hội diễn ra trong xu thế thụt lùi về mặt đạo đức. Bi quan về cuộc sống hiện thực, Khổng Tử hoài niệm về một xã hội tốt đẹp đã có trong quá khứ, ông bi quan về xã hội đương thời - một xã hội mà tất cả những tôn ti trật tự đều bị đảo lộn khi vua không ra vua, tôi không ra tôi, cha không ra cha, con không ra con.... Mọi quan hệ xã hội đương thời đều không dựa trên những quy tắc đạo đức chuẩn mực, và luân lý xã hội bị coi thường. Khổng Tử cho rằng xã hội của thời kỳ vua Nghiêu, Thuấn là những xã hội lý tưởng mà con người cần phải quay trở lại, và con người phải học tập các bậc quân tử, thánh vương để ứng xử với nhau một cách tốt đẹp trong xã hội.

Trong giai đoạn đêm trường trung cổ, toàn bộ xã hội phong kiến phương Tây nằm dưới sự điều hành và trị vì của nhà thờ, hình ảnh và vị thế của Chúa và nhà thờ trong đời sống xã hội được hệ tư tưởng thần học đẩy lên vị trí cao nhất, tới mức cực đoan. Chính vì vậy, tất cả mọi tư tưởng, sáng kiến trong thời kỳ này đều không nằm ngoài những giới hạn và phạm vi của Chúa.

Thời kỳ Phục hưng gắn liền với sự phát triển của giai cấp tư sản - giai cấp mới trong xã hội, thể hiện những điều mới mẻ và tiến bộ trong đời sống xã hội. Chính những nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đã đưa ra những quan điểm mới về đánh giá xu hướng vận động của xã hội.

Gi. Vicô (1668-1774) đưa ra lý thuyết về "vòng tuần hoàn của lịch sử", sự phát triển của xã hội loài người diễn ra theo chu kỳ gồm ba giai đoạn: 1) *giai đoạn thần thánh*; 2) *giai đoạn anh hùng*; 3) *giai đoạn mang tính người*. Trong quan điểm của Vicô, sự vận động của xã hội được khép kín trong một vòng tuần hoàn của lịch sử và cứ bước qua một chu kỳ thì xã hội lại đón nhận một cuộc khủng hoảng thông qua những bước thay đổi chu kỳ.

Ô. Spengle (1880-1936) đưa ra lý thuyết và lập luận phủ nhận khái niệm cũng như tính chân thật của tiến bộ xã hội. Trong quan điểm về tiến bộ xã hội, ông cho rằng văn hoá và văn minh là tiến trình vận động của xã hội.

A. Toinobi (1809-1975) cũng cho rằng sự vận động của lịch sử diễn ra theo chiều hướng đi xuống, thoái bộ. Toinobi phủ nhận tính khách quan của sự vận động tiến lên của lịch sử, đồng thời phủ nhận tiến bộ xã hội với tính cách là động lực, quy luật phát triển của lịch sử.

Bên cạnh những quan điểm coi sự vận động của xã hội là một sự thoái bộ, cũng xuất hiện những tư tưởng về sự vận động theo hướng đi lên của lịch sử, và cho rằng xu thế của sự tiến bộ xã hội luôn là sự đi lên.

Hai nhà tư tưởng lớn của Hy Lạp cổ đại là Platôn và Aristot đều thừa nhận xu thế đi lên của tiến bộ xã hội. Những hình thức biểu hiện sau bao giờ cũng hoàn thiện và tốt đẹp hơn những hình thức biểu hiện trước đó.

Rutxô (1712-1778) cho rằng sự vận động của lịch sử loài người phù hợp với quy luật của tự nhiên, trải qua nhiều trạng thái khác nhau mang tính phủ định biện chứng. Các trạng thái xã hội sẽ kế tiếp nhau và phát triển thông qua những hiện tượng bất bình đẳng trong xã hội, và trong xu thế chung, trạng thái của bất bình đẳng xã hội tất yếu được thay thế bằng trạng thái bình đẳng mới.

Tuyếcgô (1727-1781) cho rằng xu hướng vận động của xã hội gắn liền với lý tính của con người, sự phát triển của lịch sử gắn liền với sự phát triển và hoàn thiện dần dần của lý tính con người, song sự tiến bộ xã hội không được hoàn thiện đồng đều với lý tính con người.

Côngđoócê (1743-1794) cho rằng tiến bộ xã hội tuân theo những quy luật chung của nó, và sự vận động của lịch sử diễn ra song hành cùng với khả năng phát triển lý tính vô tận của con người.

Xanh Ximông (1760-1825) cho rằng muốn đạt được sự tiến bộ thực sự trong xã hội thì cần phải tạo ra những khả năng về vật chất và tinh thần cho xã hội. Sự phát triển của lịch sử xã hội là một quá trình tất yếu và hợp quy luật theo tuân tự từ thấp đến cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn, do đó, mỗi một nấc thang trong tiến trình của lịch sử đều là một sự tiến bộ.

Phuriê (1772-1837) coi sự vận động của lịch sử diễn ra theo từng nấc thang khác nhau: mông muội, dã man, gia trưởng, văn minh. Khi quan niệm về tiến bộ xã hội, ông cho rằng trình độ giải phóng phụ nữ là thước đo quan trọng đánh giá sự phát triển xã hội, và xã hội loài người luôn vận động theo hướng đi lên.

Owen (1771-1858) quan niệm về một xã hội tiến bộ là phải xây dựng một xã hội vượt qua xã hội tư bản, vì vậy ông đề cao nhận thức của con người trong quá trình tiến bộ của lịch sử. Sự phát triển của lịch sử xã hội cần phải gắn liền với sự thay đổi về phương thức sản xuất.

M. Vâybor (1864-1920) cho rằng văn hóa có một vị trí và vai trò cực kỳ đặc biệt trong sự vận động và phát triển của xã hội và quá trình phát triển của xã hội gắn liền với lý tính mà biểu hiện của nó chính là văn hoá.

Có thể nói, tất cả những tư tưởng nêu trên đều có những giá trị nhất định trong lịch sử về cách nhìn nhận sự vận động của xã hội. Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất của họ là không nhận thấy và không nắm bắt được những quy luật nội tại trong bản thân sự vận động của lịch sử xã hội.

Các nhà kinh điển Mác - Lênin đã xây dựng một hệ thống các quan niệm về tiến bộ xã hội, trong đó cụ thể là quan niệm về quá trình phát triển liên tục của xã hội như là một quá trình lịch sử tự nhiên.

Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội đã vạch ra tính biện chứng của quá trình phát triển lịch sử xã hội. Sự phát triển của lịch sử xã hội trải qua nhiều hình thái kinh tế - xã hội khác nhau, mỗi bước phát triển là một nấc thang tiến bộ của lịch sử dựa trên sự kế thừa những thành tựu và giá trị vật chất, tinh thần đã được sáng tạo ra trước đó.

Trong quan niệm của mình, các nhà kinh điển thừa nhận sự tồn tại của hai khuynh hướng tiến bộ và thoái bộ, coi đó là khuynh hướng chung của sự phát triển. Sự phát triển của lịch sử tồn tại song song cả những bước tiến lên và thoái trào. Lênin cho rằng nếu coi lịch sử thế giới tiến lên một cách đều đặn và bằng phẳng là không biện chứng và phản khoa học. Bởi xét đến cùng, sự vận động và phát triển của xã hội có thể diễn ra nhiều khuynh hướng vận động khác nhau.

Có thể nói, tiến bộ xã hội là một trong những vấn đề quan trọng luôn được đặt trong trọng tâm nghiên cứu của rất nhiều nhà nghiên cứu. Tuy nhiên, có một

thực tế rất rõ ràng là khái niệm chuẩn về tiến bộ xã hội chưa được các nhà khoa học đưa ra một cách chuẩn xác nhất. Vấn đề đặt ra là tiến bộ xã hội được biểu hiện như thế nào và nó bao gồm những phẩm chất nào?

Trong *Từ điển tiếng Việt*, tiến bộ là sự phát triển theo hướng đi lên, tốt hơn trước, hoặc là một sự vật phù hợp với xu hướng phát triển của lịch sử, thời đại.

Trong nhiều công trình khoa học, người ta đều cố gắng diễn giải, bóc tách sự khác nhau cũng như những điểm tương đồng của các khái niệm liên quan đến tiến bộ xã hội: đó là các khái niệm *vận động* và *phát triển*.

Khái niệm *tiến bộ* được xuất phát từ Progressus - nghĩa là vận động tiến về phía trước, đó là một khuynh hướng, một hình thức phát triển đi lên xuất phát từ điểm thấp tiến lên cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện. Thông thường, nói đến tiến bộ xã hội thì nó luôn được hiểu là tiến bộ trong xã hội - tiến bộ thuộc về xã hội. Đối với vấn đề này, rất hiếm có ai đặt tiến bộ vào quá trình tự nhiên.

Ở phương diện lý luận chung nhất, có thể đồng ý với quan điểm cho rằng: "tiến bộ xã hội dù xét dưới góc độ nào, dù có mang tính khách quan đến mấy đi chăng nữa thì cũng không thể là cái gì khác ngoài việc nó là sản phẩm của sự đánh giá của con người đối với các hiện tượng và các quá trình mang tính xã hội đã và đang hoặc sẽ diễn ra cùng với sự tồn tại của con người".

Từ các cách hiểu trên, chúng tôi cho rằng ***tiến bộ xã hội là một trạng thái xã hội chỉ sự phát triển của xã hội, thông qua những yếu tố cơ bản của nó, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử.***

****Một số tiêu chuẩn cơ bản của tiến bộ xã hội***

Tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội chính là thước đo sự tiến bộ, biểu hiện trực tiếp trên từng lĩnh vực trong đời sống xã hội. Vấn đề tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội đã có rất nhiều quan niệm khác nhau dựa trên những lập trường khác nhau.

Xét một cách chung nhất, tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội là sự thể hiện một cách khách quan quá trình phát triển của đời sống xã hội, những tiêu chuẩn đó tồn tại một cách khách quan mặc dù ít nhiều vẫn bị chi phối bởi yếu tố chủ quan qua cách đánh giá của con người.

Hiện nay, nói đến tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội, người ta đưa ra một số yếu tố có tính chất định hướng nhằm làm chức năng tiêu chuẩn chung của tiến bộ xã hội như sau:

Thứ nhất, lực lượng sản xuất phát triển với chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội. Đây là tiêu chuẩn kinh tế, là thước đo có ý nghĩa nền tảng của tiến bộ xã hội.

Thứ hai, sự tiến bộ của các thể chế chính trị đã nâng cao vai trò của người dân đối với xã hội, trong đó, quyền làm chủ của nhân dân được bảo đảm. Đây là tiêu chuẩn chính trị, là thước đo dân chủ và kỷ cương của tiến bộ xã hội.

Thứ ba, văn hóa, giáo dục, khoa học ngày càng hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu của điều kiện mới, trình độ dân trí phát triển, quan hệ giữa con người với con người tốt đẹp. Đây là tiêu chuẩn tinh thần, là thước đo trí tuệ và đạo đức của tiến bộ xã hội.

Thứ tư, cải thiện môi trường sinh thái và khắc phục một số hậu quả thiên tai do con người gây ra. Đây là tiêu chuẩn về điều kiện tự nhiên, về điều kiện sống.

Thứ năm, cuộc sống của con người ngày càng ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện dần dần phát triển toàn diện cá nhân. Đây là tiêu chuẩn trung tâm, là thước đo nhân văn của tiến bộ xã hội.

Ngoài những yếu tố trên, các tổ chức trên thế giới đã đưa ra những tiêu chí cụ thể hơn nhằm đánh giá mức độ tiến bộ xã hội như những chỉ số GDP, HDI, chỉ số phát triển bình đẳng giới, chỉ số phát triển về quyền trẻ em.

Từ hướng nghiên cứu trên, chúng tôi cho rằng ***tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội là một dấu hiệu làm căn cứ để nhận biết mức độ tiến bộ của xã hội trên từng lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội.***

CHƯƠNG 2

VĂN HÓA - TIÊU CHUẨN ĐẶC BIỆT CỦA TIẾN BỘ XÃ HỘI

2.1. Tiêu chuẩn văn hoá của tiến bộ xã hội

Chúng tôi quan niệm rằng: tiêu chuẩn văn hóa là một trong những tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội và luôn được đặt trong mối quan hệ biện chứng với

những tiêu chuẩn khác của tiến bộ xã hội như tiêu chuẩn kinh tế, khoa học - kỹ thuật, giáo dục, y tế, các chỉ số phát triển cụ thể như GDP, HDI□ Sự tồn tại của văn hóa với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội là sự tồn tại khách quan và tất yếu cho dù trong chừng mực nhất định, nó vẫn bị chi phối bởi những yếu tố chủ quan của con người.

Theo chúng tôi, một xã hội tiến bộ không nhất thiết có nghĩa là tất cả các mặt đều phải phát triển và tiến bộ như nhau, nhưng tất yếu, văn hóa phải là yếu tố quan trọng vì tiến bộ xã hội thì nhất thiết phải cần đến văn hóa với tính cách là cái quy định để đánh giá các quá trình xã hội.

Đời sống xã hội được thể hiện trên hai mặt cơ bản là đời sống vật chất và tinh thần (nằm trong văn hóa), *do đó cần phải có tiêu chuẩn văn hóa để đánh giá mức độ phát triển, tiến bộ của đời sống xã hội*. Tính chất đặc biệt của văn hóa có thể được xem xét trên một số phương diện sau đây:

Thứ nhất, văn hóa là nhu cầu thiết yếu của con người, là yếu tố hình thành tâm lý, tính cách, tình cảm của mỗi dân tộc, con người cụ thể.

Thứ hai, văn hóa là tổng hoà các giá trị văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần. Sự phân chia văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần chỉ mang tính tương đối vì trong văn hóa vật chất lại bao hàm cả yếu tố tinh thần và ngược lại.

Thứ ba, văn hóa luôn luôn phát triển theo xu hướng nhân văn, nhân đạo. Bởi những yếu tố khác có thể chà đạp con người và làm con người mất đi nhân tính, nhưng văn hóa luôn hướng đến những giá trị đích thực cho con người.

Thứ tư, văn hóa có nền tảng và kết cấu vững chắc; có tính ổn định và lưu giữ những giá trị lâu dài hơn so với các yếu tố khác và ảnh hưởng sâu rộng tới mọi phương thức sinh hoạt của đời sống xã hội không chỉ bằng những giá trị đã ổn định mà còn bằng những giá trị đang hình thành.

Thứ năm, văn hoá là sợi dây kết nối trong ứng xử, giao tiếp xã hội. Trong văn hoá có sự linh hoạt mềm dẻo, do đó, trong xã hội, việc đối nhân xử thế cần phải có những nguyên tắc ứng xử.

Từ những nhận định trên, chúng tôi cho rằng văn hóa với tính cách là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội được thể hiện trên ba phương diện: *thứ nhất là phương*

diện văn hóa vật chất; thứ hai là phương diện văn hóa tinh thần và thứ ba là phương diện phát triển con người.

Thứ nhất, trên phương diện văn hóa vật chất, văn hóa biểu hiện ở khía cạnh phát triển sản xuất, nghĩa là tạo ra công cụ lao động, tác động vào tự nhiên để sản xuất, phục vụ những nhu cầu thiết yếu của con người. Nói cách khác, văn hoá đáp ứng được những nhu cầu và đòi hỏi của sự sinh tồn, đồng thời là thước đo đánh giá thành quả của sự phát triển kinh tế. Điều đó cho thấy rằng, văn hoá vật chất là thước đo những thành tựu đạt được của con người trong một thời đại lịch sử cụ thể đánh giá các hoạt động kinh tế, sản xuất vật chất trong xã hội đó đạt đến mức độ nào đó và có tiến bộ hay không.

Không phải ngẫu nhiên mà các vật phẩm được sáng tạo ra đều sẵn có trong mình những giá trị văn hoá. Từ những công cụ lao động hoặc những bộ quần áo và những kiểu xây dựng nơi ở thô sơ - công cụ lao động đơn giản, những bộ quần áo chỉ đủ che thân và giúp làm ấm, hay nơi ở chỉ cốt để tránh mưa gió, thú dữ... con người ngày càng hoàn thiện hơn những vật phẩm đó của mình. Trong quá trình phát triển lịch sử loài người, những sản phẩm vật chất không ngừng biến đổi cả về chức năng, giá trị sử dụng, vì vậy, sản phẩm vật chất từ thô sơ đã trở nên tinh tuý và hoàn thiện hơn.

Có thể nói, công cụ lao động của con người phát triển đến đâu thì tư duy của con người cũng phát triển theo đến đấy. *Những công cụ lao động là thước đo đánh giá sự hoàn thiện của con người cũng như tiến bộ của xã hội loài người, trình độ công cụ lao động phản ánh sự phát triển của thời đại, là thước đo đánh giá sự phát triển của xã hội cũng như của tư duy con người.*

Mỗi nền văn hoá có những đặc điểm khác nhau, tạo ra những công trình vĩ đại mang dáng dấp và cấp độ, quy mô khác nhau, thể hiện trình độ phát triển khác nhau của sản xuất, khoa học và kỹ thuật, trình độ phân công lao động, trình độ phát triển mọi mặt của đời sống xã hội. *Trong trường hợp này cũng có thể coi những sản phẩm hay công trình văn hoá vật chất là thước đo để đánh giá trình độ tiến bộ và văn minh của lịch sử loài người.*

Thứ hai, trên phương diện văn hóa tinh thần, điều đó thể hiện thông qua trình độ phát triển đời sống tinh thần của cá nhân và xã hội, có nghĩa là, văn hóa

với tính cách là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội vừa có tính định hướng đối với các giá trị trong đời sống xã hội, cũng như các giá trị tồn tại trong bản thân mỗi con người, vừa thể hiện trình độ phát triển mọi mặt của đời sống tinh thần của xã hội.

Nếu trong một xã hội không có xu hướng tiến bộ thì những hoạt động văn hoá tinh thần của con người khó có thể diễn ra rộng rãi và phong phú. Nhưng trái lại, nếu trong một xã hội tiến bộ đồng hành với sự phát triển kinh tế - xã hội, của đời sống vật chất thì sự phong phú của văn hóa là một thước đo có giá trị để đánh giá toàn bộ sự vận động đi lên của xã hội. *Ngày nay, khi xã hội càng phát triển thì tiêu chí văn hóa tinh thần càng có giá trị sâu sắc hơn để nhận định về một xã hội tiến bộ.*

Trong tính quy định vốn có của nó, những giá trị tinh thần của văn hóa còn thể hiện như là một chức năng định hướng các chuẩn mực nhằm định hướng những gì diễn ra bên trong con người. Những diễn biến của hoạt động thường ngày luôn gắn chặt với những giá trị và chuẩn mực sống. Hầu hết các ứng xử trong quan hệ xã hội đều phải dựa trên các chuẩn mực và hệ thống các giá trị và văn hóa góp phần làm thước đo đánh giá sự văn minh, tiến bộ trong cộng đồng.

Ngoài ra, quá trình giao lưu văn hóa, hoạt động nghệ thuật góp phần tăng cường thêm tính phổ biến, sinh động của văn hoá đối với đời sống xã hội vì văn hóa là động lực cho sự gắn kết, của sự thân thiện và bao dung. *Ngày nay, giao lưu văn hóa là một trong những tiêu chí để đánh giá sự văn minh và tiến bộ của mỗi xã hội, nền văn hoá khác nhau.*

Thứ ba, trên phương diện phát triển con người. Con người là trung tâm của văn hóa và ngược lại văn hoá là của con người, chính vì vậy, xã hội có phát triển hay không, không chỉ nhờ vào sự phát triển của kinh tế mà quan trọng hơn, phải dựa vào sự phát triển của văn hóa thông qua không gian văn hóa, môi trường xã hội nhằm hướng đến sự phát triển toàn diện của con người.

Những giá trị văn hóa đưa con người thoát khỏi đời sống hoang dã, dẫn dắt con người đến với đời sống văn minh trong một không gian văn hóa mà chỉ có ở xã hội của loài người mới có.

Trong thuật ngữ gốc, văn hóa được bắt nguồn từ khái niệm latin là *cultus*, có nghĩa là trồng trọt, công việc của nông nghiệp, v.v.. Nhưng khi mang ý nghĩa xã hội, nó được hiểu như là văn hóa và có ý nghĩa là sự vun trồng, bồi dưỡng, giáo dục con người. Do vậy, xét theo nghĩa gốc, văn hóa là sự giáo dục, đào tạo con người; văn hóa không phải là sản phẩm con người tự nhiên có được, mà là một sản phẩm con người tiếp nhận được qua quá trình giáo dục, dù cho sự giáo dục này có thể là tự phát hay tự giác.

Sự phát triển của lịch sử cho thấy rằng việc giáo dục và hướng thiện con người theo những chuẩn mực đạo đức nhất định của xã hội là điều tất yếu. Phát triển nhân cách, tinh thần nhân văn và những giá trị nhân đạo luôn là đích hướng tới của con người. Và khi xã hội đạt được những thành tựu nhất định trong việc giáo dục con người thì đó là thước đo đánh giá xu hướng phát triển, tiến bộ của xã hội.

Hiện nay, trong xã hội hiện đại, nhiều khi văn hoá được sử dụng nhằm đánh giá về trình độ học vấn, học thức, tri thức, phép lịch sự... Trong đời sống hiện đại thì những yếu tố trên càng trở nên cần thiết và quan trọng hơn khi chúng được xem như là thước đo đánh giá tiến bộ xã hội, phù hợp với xu hướng phát triển của thời đại, lịch sử. Văn hoá ở trình độ cao giúp con người thoát khỏi mọi sự cám dỗ để vươn đến sự hoàn mỹ, tức là khi đó con người đã giải thoát và phát triển bản thân mình.

Tiêu chuẩn văn hóa của tiến bộ xã hội còn được thể hiện trong sự nuôi dưỡng và phát triển chính bản thân con người. Trong sự tồn tại và phát triển của mình, con người sống trong nhiều hoàn cảnh, môi trường khác nhau, trong đó có môi trường tự nhiên và môi trường xã hội (cái dung dưỡng con người mang đậm chất người chính là môi trường văn hóa). Chính trong môi trường xã hội mà con người hình thành nên những thói quen truyền thống của mình và đồng thời hình thành nên văn hóa. Ngày nay, sự hoàn thiện của môi trường văn hoá là tiêu chí quan trọng cho việc đánh giá tiến bộ xã hội vì, nếu con người sống trong môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh thì càng có nhiều cơ hội phát triển hơn, xã hội càng tiến bộ và ngược lại.

Nói tóm lại, trên cả ba phương diện: văn hoá vật chất, văn hóa tinh thần và sự phát triển con người, văn hóa thể hiện sự phát triển, tiến bộ xã hội dưới góc độ riêng của mình. Đây là hướng nghiên cứu, tìm tòi mới mà hiện nay mới được bắt đầu triển khai trên diễn đàn lý luận. Những yếu tố nào của văn hóa sẽ trở thành yếu tố cấu thành của thước đo văn hóa của tiến bộ xã hội cũng đang là vấn đề chưa thống nhất. Tuy nhiên, có thể hy vọng rằng trong một thời gian không lâu nữa, thước đo văn hóa của tiến bộ xã hội sẽ được xác lập.

2.2. Một số vấn đề về tiêu chuẩn văn hóa của tiến bộ xã hội ở nước ta hiện nay

Trong điều kiện Việt Nam hiện nay, cùng với việc lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống, việc đánh giá cao vai trò của các giá trị mới đang hình thành trong văn hóa là điều cần thiết và tất yếu thể hiện sự tiến bộ của xã hội, phù hợp với xu hướng của thời đại. Ngoài ra, với điều kiện đặc thù và còn nhiều hạn chế về phương diện kinh tế, khoa học - kỹ thuật, trong sự phát triển tổng thể mọi mặt của đời sống xã hội ở Việt Nam thì văn hoá càng phải được xem là một yếu tố quan trọng và đặc biệt để đánh giá mức độ tiến bộ của xã hội vì văn hóa thể hiện những nét đặc trưng riêng của mình trong quá trình hội nhập quốc tế. Điều đó được thể hiện trên một số điểm sau đây:

Thứ nhất, trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa, phát triển kinh tế, khoa học — kỹ thuật hiện nay, sự có mặt của văn hóa Việt Nam là một sự cân bằng cần thiết cho các yếu tố khác nhau của đời sống xã hội, giúp chúng ta không phát triển lệch lạc. Do đó, văn hóa Việt Nam là nhu cầu thiết yếu của mỗi người Việt Nam, là yếu tố hình thành nên tâm lý, tính cách, tình cảm của dân tộc Việt Nam. Điều đó đã được thể hiện trong lịch sử văn hóa mấy ngàn năm của dân tộc, và thể hiện tính đặc trưng của văn hóa Việt Nam.

Thứ hai, văn hóa Việt Nam là sự cân đối giữa giá trị văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần phục vụ những nhu cầu của người dân, là một tổng thể của nhiều loại hoạt động trong đời sống xã hội. Đặc biệt sự phong phú của văn hóa tinh thần là phương tiện hữu ích giúp con người thư giãn sau những giờ lao động mệt mỏi, giúp con người lấy lại sự hưng phấn cho quá trình lao động đồng thời lấy lại sự cân bằng trong cuộc sống.

Thứ ba, văn hóa Việt Nam luôn thể hiện tính nhân văn, nhân đạo. Bởi những yếu tố khác có thể chà đạp con người và làm con người mất đi nhân tính khi mưu cầu những lợi ích, tham vọng cá nhân, nhưng văn hóa Việt Nam luôn hướng đến những giá trị đích thực cho con người.

Thứ tư, văn hóa Việt Nam có nền tảng và kết cấu rất vững chắc; có tính ổn định và lưu giữ những giá trị lâu dài hơn so với các yếu tố khác và ảnh hưởng sâu rộng tới mọi phương thức sinh hoạt của đời sống xã hội không chỉ bằng những giá trị đã ổn định mà còn bằng những giá trị đang hình thành. Chính vì vậy, ngày nay, hoạt động giao lưu văn hoá giữa các quốc gia nhằm quảng bá hình ảnh, những giá trị văn hoá của từng dân tộc càng khẳng định hơn nữa việc tôn vinh hình ảnh, giá trị văn hóa truyền thống. Trong thời đại ngày nay, không có một dân tộc nào có thể tách rời và tồn tại biệt lập với xu hướng của văn hóa thế giới, đặc biệt sự phát triển của công nghệ thông tin và văn hóa lại càng cần phải khẳng định sự không thể tách rời của văn hóa Việt Nam với văn hóa thế giới.

Thứ năm, văn hoá là sợi dây kết nối trong ứng xử, giao tiếp xã hội. Trong văn hoá có sự linh hoạt mềm dẻo, do đó trong xã hội, việc đối nhân xử thế cần phải có những nguyên tắc ứng xử vì xuất phát điểm của văn hóa Việt Nam chính là sự thích nghi với môi trường tự nhiên và xã hội để ứng xử. Chính vì vậy, với điều kiện xã hội hiện nay, khi con người hướng đến các giá trị, lợi ích khác nhau thì sự phát triển cao của văn hóa sẽ đặt ra các nguyên tắc ứng xử phải có tính chất văn hóa.

Từ những đặc điểm trên của văn hoá Việt Nam, chúng ta có thể thấy rằng mặc dù tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam còn hạn chế, song, đời sống văn hoá luôn được nâng cao và cải thiện nhằm phục vụ nhu cầu của người dân. Do vậy, chúng tôi cho rằng trong điều kiện Việt Nam hiện nay, tiêu chuẩn văn hóa của tiến bộ xã hội biểu hiện một cách toàn diện trong các lĩnh vực phát triển kinh tế và văn hóa nhằm thực hiện mục tiêu tiến bộ xã hội trên ba phương diện là *sự phát triển văn hóa vật chất, văn hoá tinh thần và phát triển toàn diện con người*.

Trên phương diện phát triển văn hóa vật chất, đó là thước đo cụ thể đánh giá quá trình phát triển kinh tế, đời sống văn hóa vật chất. Trước thời kỳ đổi mới chúng ta chỉ coi trọng những thành quả của sản xuất xã hội chủ nghĩa và thúc

đẩy mạnh mẽ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa một cách duy ý chí và lấy chúng làm thước đo cho sự phát triển, tiến bộ của xã hội. Các chính sách về văn hoá và xác định mối quan hệ giữa văn hoá và kinh tế thiếu tính biện chứng, sự phát triển văn hóa chưa tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội.

Trong điều kiện hiện nay, những yếu tố khoa học kỹ thuật, công nghệ cũng là thành phần quan trọng trong quá trình phát triển của văn hóa. Tuy nhiên, cũng có thể cho rằng *nếu chỉ có sự tăng trưởng kinh tế không thì chưa thể khẳng định được là tiến bộ xã hội*. Do vậy, chỉ khi nền kinh tế đảm bảo một cuộc sống đầy đủ và ổn định, đáp ứng được các tiêu chí phát triển người, lúc đó tăng trưởng kinh tế mới thực sự thể hiện tiến bộ xã hội, đáp ứng được những tiêu chí của tiêu chuẩn văn hóa. Chính điều đó càng khẳng định rõ ràng hơn tính chất đặc biệt của văn hoá trong việc đánh giá chất lượng cuộc sống, sự phát triển kinh tế và mức độ tiến bộ trong đời sống xã hội.

Trong những năm gần đây ở Việt Nam, văn hoá đã góp phần trực tiếp vào sự phát triển nền kinh tế quốc dân và đạt được nhiều thành tựu to lớn thể hiện xu hướng tích cực và tiến bộ theo thời đại. Thí dụ, việc kết hợp giữa du lịch và văn hoá đã tạo ra sắc thái mới mang lại nhiều giá trị kinh tế, văn hoá và du lịch, điều đó cũng tăng cường thêm sự phong phú cho đời sống văn hóa cũng như tinh thần của người dân. Đó không chỉ có ý nghĩa và giá trị kinh tế mà còn có giá trị văn hóa và khẳng định rằng chúng ta đang tiến đến một xã hội tiến bộ. Do đó, xây dựng và phát triển kinh tế làm nền tảng vững chắc cho văn hoá phát triển, *văn hóa thể hiện kết quả của kinh tế, là thước đo đánh giá sự phát triển của đời sống vật chất và tiến bộ xã hội*.

Trên phương diện phát triển văn hóa tinh thần, văn hóa Việt Nam với tính cách là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội luôn thể hiện tính định hướng và các chức năng điều chỉnh đối với các giá trị trong đời sống xã hội. Các giá trị văn hóa tinh thần Việt Nam chính là thước đo chất lượng cuộc sống, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật truyền thống và hiện đại□

Trong quá trình phát triển đất nước toàn diện, văn hoá đã được xây dựng và phát triển linh hoạt gắn theo chủ trương của Đảng và Nhà nước theo từng giai đoạn: sau Cách mạng Tháng Tám, xây dựng nền văn hoá dân chủ mang tính chất

dân tộc, khoa học, đại chúng; trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cách mạng giải phóng ở miền Nam, văn hoá được định hướng và gắn nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội và đề cao tinh thần yêu nước, hướng tới thống nhất nước nhà; trong giai đoạn đổi mới, văn hoá thể hiện tính hiện đại, tiên tiến, song cũng giàu chất truyền thống, sâu đậm bản sắc dân tộc. Trong mỗi thời kỳ đều tạo ra được nhiều sản phẩm văn hóa, nghệ thuật theo những xu hướng khác nhau và chính những kết quả đó là sự đánh giá cuối cùng cho những chính sách của nhà nước trong con đường hướng tới một xã hội văn minh, tiến bộ.

Trong xu hướng chung hiện nay, *các giá trị văn hóa trong lịch sử hiện vẫn còn được bảo tồn và phát triển theo xu hướng của thời đại*. Bảo tồn và phát triển các giá trị cũ vì người ta nhận thấy nó vẫn còn có ích cho xã hội, và người ta sử dụng, khai thác và phát triển chúng phù hợp với hoàn cảnh hiện tại theo hướng tiến bộ hơn.

Mọi sự phát triển và tiến bộ xã hội dù thế nào chăng nữa vẫn nằm trong quỹ đạo văn hoá của mỗi dân tộc, quốc gia. Sự phát triển và tiến bộ xã hội không thể phá vỡ được kết cấu của văn hóa dân tộc tiềm ẩn trong đời sống xã hội, do vậy, trong những năm đổi mới và phát triển, văn hóa Việt Nam vẫn luôn là một thước đo giá trị và cần thiết, là một tiêu chí đánh giá tiến bộ xã hội. Đối mặt với công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá, việc xây dựng và phát triển những giá trị văn hóa mới cần được kết hợp hài hoà với những nguyên tắc của giá trị văn hóa truyền thống.

Trong xu hướng chung hiện nay, tại Việt Nam, *xã hội hóa văn hóa đã đưa văn hoá vào mọi lĩnh vực hoạt động trong đời sống xã hội thông qua việc tăng cường mở rộng thông tin đại chúng*. Mức độ xã hội hoá tới đâu đều thể hiện tính chất và vai trò quan trọng của văn hoá trong việc đánh giá sự phát triển về nhu cầu văn hóa tinh thần của con người trong xã hội hiện đại.

Với tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ của công nghệ truyền thông, truyền hình, người dân Việt Nam có thể tiếp cận được với mọi thông tin, kiến thức trong xã hội một cách nhanh chóng với khối lượng phong phú và đa dạng về chủng loại. Do vậy, không nằm ngoài dòng chảy chung của văn hóa thế giới, *văn hóa Việt Nam hiện đại là một sự gắn bó, kết hợp không thể thiếu với khoa học, những*

thành tựu tiên tiến của kỹ thuật - điều đó là xu hướng tiến bộ phù hợp với sự phát triển của thời đại.

Trên phương diện phát triển con người, trong chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam, mọi sự phát triển luôn biểu hiện và đáp ứng cho sự phát triển con người toàn diện vì con người là trung tâm của văn hóa; sự phát triển toàn diện con người cho thấy văn hóa có ảnh hưởng đối với sự phát triển chung của xã hội. Việc đặt con người vào vị trí trung tâm của phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội là một hướng đúng của chiến lược phát triển con người hài hoà, tổng thể. Điều đó thể hiện định hướng văn hóa rõ nét trong sự phát triển xã hội của Việt Nam hiện nay. Qua đó có thể thấy rằng, bên cạnh những chỉ số đánh giá phát triển con người, thì những yếu tố văn hóa cũng được xem như là một định hướng phát triển, lại vừa như là một thước đo đánh giá tiến bộ xã hội và phát triển con người.

Trong những vấn đề trọng tâm nhằm phát triển toàn diện con người, giáo dục luôn là mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Giáo dục được coi là quốc sách hàng đầu của Việt Nam, vì “đầu tư vào nền kinh tế khi tri thức trở thành yếu tố then chốt cho sự tăng trưởng kinh tế lâu dài. Trong các nước phát triển, đầu tư vô hình (vào giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ, văn hoá và phát triển con người□) tăng nhanh hơn đầu tư hữu hình. Khoa học và trí tuệ đã thực sự trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và quan trọng hàng đầu”. Trong xã hội hiện đại thì sự phát triển toàn diện của con người, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục đào tạo ngày càng trở thành tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá mức độ tiến bộ xã hội.

Hiện nay, hội nhập kinh tế và giao lưu văn hoá quốc tế có thể coi là quá trình phát triển và hoàn thiện văn hóa, tạo ra các giá trị văn hoá mới do giao lưu, tiếp biến giữa các nền văn hóa khác nhau. Do vậy, là thước đo văn hóa của tiến bộ xã hội cũng chịu ảnh hưởng của hội nhập và giao lưu văn hóa của thế giới nói chung. Giao lưu văn hóa là một hiện tượng, một quá trình phổ biến và tất yếu của xã hội, do vậy, trong xu thế chung của thế giới hiện nay, những quốc gia nào không thực hiện theo tiến trình và xu thế trên thường bị tụt hậu hơn so với các quốc gia khác tham gia vào quá trình giao lưu văn hoá quốc tế.

Ở Việt Nam hiện nay, việc đánh giá những thành tựu đã đạt được cũng sẽ là không đầy đủ, không toàn diện và do vậy sẽ không khách quan nếu không dựa vào yếu tố văn hóa. Văn hóa trước đây, trong lịch sử, và cả hiện nay, vẫn thể hiện tập trung, cô đọng, kết tinh trong nó những thành tựu của phát triển kinh tế, xã hội, con người, thể hiện sự tiến bộ của xã hội. Nó vẫn và tiếp tục là thước đo mức độ phát triển và tiến bộ xã hội của mỗi thời đại, mỗi thời kỳ.

KẾT LUẬN

Có thể nói, văn hóa ngày càng được đề cao và được đặt vào đúng vị trí cũng như vai trò của nó đối với sự phát triển xã hội. Trong một xã hội, nếu phát triển mất cân đối như đề cao vai trò của kinh tế, chính trị... mà không nhận thấy được vai trò của văn hóa thì sẽ không có cơ hội thành công trong quá trình phát triển.

Trong quá trình phát triển và tiến bộ xã hội, đặc biệt trong thời đại bùng nổ thông tin như giai đoạn hiện nay, vị trí, vai trò, chức năng của văn hóa càng có một sức mạnh gấp bội lần khi tác động đến đời sống của toàn nhân loại. Vì văn hoá là một trong những tiêu chuẩn có tính chất cơ bản đối với sự hoàn thiện của tiến bộ xã hội. Trước hết, văn hóa là hiện thân của tiến bộ xã hội, khi những giá trị của nó đã đạt đến mức độ cao thì nó là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội, đồng thời qua đó nó đánh giá được mức độ, hay lúc đó, nó làm thước đo cho sự đi lên của tiến bộ xã hội.

Nói tóm lại, văn hoá là một lĩnh vực, yếu tố quan trọng của đời sống xã hội, vừa là kết quả, đồng thời là động lực phát triển của kinh tế, luôn gắn chặt với hoạt động sống của con người trên mọi lĩnh vực chính trị, pháp luật... Tổ chức UNESCO đã đưa ra khuyến nghị nhằm khuyến cáo các quốc gia về vai trò và vị trí của văn hóa trong giai đoạn lịch sử hiện nay rằng, chỉ có thể bảo đảm một sự phát triển cân đối trên cơ sở liên kết và đưa các nhân tố văn hóa vào các chiến lược phát triển quốc gia hay nói một cách rõ hơn những kế hoạch và chiến lược

phát triển được xây dựng phải căn cứ vào bối cảnh lịch sử, xã hội và văn hóa của từng quốc gia. “Do vậy, ngày càng lớn dần trong tiềm thức của các dân tộc quan điểm cho rằng tiến bộ xã hội là quá trình gắn liền với văn hóa được quy định bởi các khuôn thước dân tộc của văn hóa, hoặc chí ít cũng là cái không được phép vi phạm các giá trị văn hóa nền tảng của mỗi dân tộc”. Văn hóa không chỉ là mục tiêu, là động lực của sự phát triển và tiến bộ xã hội. Văn hóa đã, đang và sẽ là tiêu chuẩn, thước đo của sự phát triển và tiến bộ xã hội ở từng thời kỳ lịch sử xác định cũng như với mỗi thời đại kinh tế — xã hội cụ thể. Việc cụ thể hóa tiêu chuẩn, thước đo văn hóa đối với tiến bộ xã hội để đạt đến mức cụ thể như các tiêu chí GDP (thước đo mức độ tăng trưởng kinh tế), HDI (thước đo mức độ phát triển con người) là vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu và xây dựng.